

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

Số: **90/2021/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

B, ngày 28 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Minh N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 218/8, đường Nguyễn Thông, phường A, quận B, thành phố C.
Địa chỉ hiện tại: Ấp T, xã T1, huyện P, thành phố C.

Bị đơn: Ông Mã Ngọc Đ, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp Huy Hết, xã Vĩnh Mỹ A, huyện B1, tỉnh B2. Địa chỉ liên lạc: Số nhà 71/41, hẻm 71, đường Lê Hồng Phong, phường Tr, quận B, thành phố C.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Nguyễn P1, Công ty Luật TNHH MTV N; địa chỉ liên lạc: Số 86 Nguyễn Văn Thanh, khóm 5, thị trấn V, thị xã M, tỉnh V2.

Người có quyền và lợi ích được bảo vệ:

1/ Cháu **Mã Thiên P**, sinh ngày 22/12/2014 (Nam).

2/ Cháu **Mã Ngọc Kim Ng**, sinh ngày 14/8/2016 (Nữ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Khoản 3 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Minh N và ông Mã Ngọc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Minh N và ông Mã Ngọc Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Minh N và ông Mã Ngọc Đ thống nhất: Khi ly hôn ông Mã Ngọc Đ đồng ý giao hai con chung Mã Thiên P, sinh ngày 22/12/2014 (Nam) và cháu Mã Ngọc Kim Ng, sinh ngày 14/8/2016 (Nữ) cho bà Nguyễn Minh N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Mã Ngọc Đ không phải cấp dưỡng cho con chung. Bà Nguyễn Minh N có nghĩa vụ tạo điều kiện cho ông Mã Ngọc Đ được quyền thăm nom, chăm sóc con chung và không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Nguyễn Minh N và ông Mã Ngọc Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân.

Bà Nguyễn Minh N tự nguyện nộp án phí cho ông Mã Ngọc Đ. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp theo biên lai thu số 005078 ngày 03/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C thành án phí.

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.B;
- Chi cục THADS Q.B;
- UBND P. A;
- TAND TPC;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quyên